

STT	Nhan đề	Số lượng
DN	Phòng đọc sách ngoại văn	
Luận án Tiến sỹ		
1	Nghiên cứu nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt ở thành phố Hà Nội/ Hoàng Thị Hồng Lê: Tác giả; Người hướng dẫn: Từ Sỹ Sùa, Lý Huy Tuấn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 200 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, phụ lục, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
2	Nghiên cứu ảnh hưởng của nhiệt độ không khí khu vực Nam bộ đến thiết kế và khai thác kết cấu áo đường bê tông nhựa/ Trần Văn Thiện: Tác giả; Trần Thị Kim Đăng, Nguyễn Thống Nhựt: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2017.- 105 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, phụ lục, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
3	Nghiên cứu giải pháp chống cát chảy trong xây dựng công trình đường ô tô tại khu kinh tế Nghi Sơn tỉnh Thanh Hóa/ Lê Như Nam: Tác giả; Người hướng dẫn: Trần Tuấn Hiệp, Bùi Xuân Cây: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2017.- 125 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, phụ lục, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
4	Nghiên cứu các thông số chủ yếu của bê tông đầm lăn trong tính toán kết cấu mặt đường ô tô và sân bay/ Nguyễn Thị Thu Nga: Tác giả; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang, Bùi Xuân Cây: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 118 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, phụ lục, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
5	Nghiên cứu khả năng sử dụng cốt liệu xỉ thép để sản xuất bê tông nhựa nóng nóng ở khu vực phía Nam Việt Nam/ Nguyễn Văn Du: Tác giả; Bùi Xuân Cây, Nguyễn Văn Hùng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2017.- 142 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, phụ lục, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
6	Nghiên cứu tác động và giải pháp bước đầu hạn chế ảnh hưởng đến mặt đường ô tô do biến đổi khí hậu, nước biển dâng ở thành phố Đà Nẵng/ Nguyễn Văn Tươi: Tác giả; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang, Bùi Xuân Cây: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 133 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, phụ lục, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
7	Hoàn thiện hệ thống đảm bảo hoạt động bay ở Việt Nam/ Bùi Trọng Chí: Tác giả; Vũ Trọng Tích, Nguyễn Đình Công: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2017.- 144 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, phụ lục, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
8	Nghiên cứu các giải pháp phát triển bền vững vận tải thủy nội địa khu vực miền bắc/ Nguyễn Thị Tuyết Mai: Tác giả; Người hướng dẫn: Vương Toàn Thuyền, Nguyễn Văn Chương.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 150 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, phụ lục, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
9	Nghiên cứu đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng giao thông đường bộ đô thị/ Phạm Hoài Chung: Tác giả; Người hướng dẫn: Lý Huy Tuấn, Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 150 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, phụ lục, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
10	Nghiên cứu dao động của ô tô khách có sử dụng hệ thống treo khí nén/ Trương Mạnh Hùng: Tác giả; Người hướng dẫn: Đào Mạnh Hùng, Nguyễn Tuấn Anh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2017.- 115 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, phụ lục, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
11	Các giải pháp phát triển bền vững vận tải hành khách bằng ô tô ở Việt Nam/ Nguyễn Quốc Khánh: Tác giả; Người hướng dẫn: Nguyễn Hữu Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2017.- 150 tr.	1

	Hình vẽ, bảng biểu, phụ lục, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	
12	Nghiên cứu đánh giá doanh nghiệp vận tải hành khách bằng ô tô ở Việt Nam/ Nguyễn Việt Thắng: Tác giả; Người hướng dẫn: Vũ Trọng Tích, Lý Huy Tuấn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2017.- 146 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, phụ lục, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
13	Nghiên cứu cơ sở khoa học cho tính toán kết cấu thép cổng trục chuyên dùng cho Việt Nam chế tạo phục vụ lao lắp dầm bê tông trên xà mũ cầu/ Bùi Thanh Danh: Tác giả; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Vịnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2017.- 115 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, phụ lục 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
14	Nghiên cứu ứng dụng bê tông xi măng tro bay làm mặt đường ô tô ở Việt Nam/ Trần Trung Hiếu: Tác giả; Người hướng dẫn: Phạm Duy Hữu, Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2017.- 132 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, phụ lục, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
15	Nghiên cứu một số thông số đặc trưng đánh giá chất lượng khai thác mặt đường bê tông xi măng đường ô tô bằng phương pháp không phá hủy ở Việt Nam/ Lương Xuân Chiêu: Tác giả; Lã Văn Chăm, Hà Huy Cường: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2017.- 146 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, phụ lục, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
16	Phân tích dao động của kết cấu nhịp cầu dưới tác động của hoạt tải khai thác có xét đến độ mấp mô mặt cầu/ Vũ Văn Toán: Tác giả; Người hướng dẫn: Nguyễn Việt Trung, Trần Đức Nhiệm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2017.- 200 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, phụ lục, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
17	Nghiên cứu cơ sở khoa học xác định các thông số kỹ thuật hợp lý cho máy trộn bê tông xi măng kiểu cưỡng bức, chu kỳ hai trục ngang do Việt Nam chế tạo/ Nguyễn Văn Thuyền: Tác giả; Nguyễn Văn Vịnh, Nguyễn Đăng Điện: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2017.- 170 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, phụ lục, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
18	A study of applying lean construction in highway project management in VietNam/ Nguyễn Thanh Bình: Tác giả; Người hướng dẫn: Shan Miyuan, Hunan University, 2016.- 132 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, phụ lục, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
19	Studies on Multi-Level per Cell Memories based on Organic Field-Effect Transistors/ Trần Mạnh Cường: Tác giả; Người hướng dẫn: Hideyuki Murata.- School of Material Science, Japan Advance Institute of Science and Technology, 2017.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
20	Nghiên cứu lớp mặt cầu bằng bê tông tính năng siêu cao gia cường cốt sợi thép (UHPFRC) trên bản thép trục hướng/ Đặng Văn Sỹ; Người hướng dẫn: Phạm Duy Hữu, Trần Việt Hùng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2017.- 140 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
21	Hồ Chí Minh với sự nghiệp thống nhất đất nước trong cuộc kháng chiến chống Mỹ/ Phan Thế Lượng; Người hướng dẫn khoa học: Đinh Quang Hải.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 159 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
22	Experimental and computational study on fracture mechanics of multilayered structures/ Trần Thanh Hải; Người hướng dẫn: Wenjun Cai; Alex Volinsky, Manh Huong Phan, (... và những người khác).- South Florida : College of engineering university of South Florida, 2016.- 145 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
23	Nghiên cứu và xây dựng bản thử nghiệm hệ thống hãm điện thủy lực dùng cho đoàn tàu cao tốc = Construction and research on the test the bench of electro hydraulic braking system for high speed train/ Vũ Thị Hoài Thu; Người hướng dẫn: Tống Cẩm Xuân.- Trường ĐH Đông Bắc (Trung Quốc), 2016.- 126 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1

24	Study of minor hysteresis behavior via microscopic domain observation in ferromagnetic multilayers/ Quách Duy Trường; Người hướng dẫn: Hyun Kim Dong.- Chungbuk national university, 2016.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
25	Highly Efficient multiband and broadband power amplifiers for modern RF transmitters/ Nghiêm Xuân Anh; Người hướng dẫn: Renato Negra, Georg Bock.- Germany, 2016.- 156 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
26	Function spaces of dominating mixed smoothness, Weyl and Bernstein numbers/ Nguyễn Văn Kiên; Người hướng dẫn: Winfried Sickel, Aicke Hinrichs, Jan Vybiral.- Tag der öffentlichen Verteidigung : University Jena, 2017.- 127 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
27	Nghiên cứu các giải pháp hoàn thiện quản lý nhà nước về vận tải ô tô tại tỉnh Ninh Bình/ Lê Trọng Thành; Người hướng dẫn: Từ Sỹ Sùa, Nguyễn Thanh Chương.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2018.- 163 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
28	Nghiên cứu hệ thống quản lý chất lượng dịch vụ vận tải hàng không cho hãng hàng không Việt Nam/ Nguyễn Minh Hiếu; Người hướng dẫn: Từ Sỹ Sùa, Trần Văn Khâm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2017.- 153 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
29	Nghiên cứu thành phần, tính chất của bê tông cốt liệu nhẹ dùng trong xây dựng cầu ở Việt Nam/ Đặng Thùy Chi; Người hướng dẫn: Phạm Duy Hữu, Eric Garcia-Diaz.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2017.- 152 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
30	Nghiên cứu một số thông số thiết kế tấm bê tông xi măng mặt đường cứng trong điều kiện khí hậu miền Trung Việt Nam theo tiêu chuẩn AASHTO/ Phạm Đăng Nguyên ; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang, Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2018.- 142 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
31	Nghiên cứu ứng xử uốn của dầm bê tông cường độ cao cốt polyme gia cường sợi (FRP) để xây cầu ở Campuchia/ Cheng Por Eng; Người hướng dẫn: Nguyễn Việt Trung, Nguyễn Thị Tuyết Trinh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2018.- 129 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
32	Nghiên cứu vật liệu chế tạo và thành phần, tính chất của bê tông Asphalt nóng ở nước cộng hòa dân chủ nhân dân Lào/ Thông Sơn Sinh; Người hướng dẫn: Phạm Duy Hữu, Đào Văn Đông.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2017.- 136 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
33	Giải pháp thu hút vốn đầu tư phát triển giao thông đường bộ Việt Nam/ Phạm Thị Tuyết ; Người hướng dẫn: Thái Bá Cẩn; Vũ Trọng Tích.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2018.- 185 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
34	Nghiên cứu xác định các thông số hợp lý cho máy đặt cụm tà vẹt đường sắt Việt Nam/ Ngô Viết Dân; Người hướng dẫn: Nguyễn Bính, Nguyễn Văn Vịnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2018.- 121 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
35	Nghiên cứu góp phần hoàn thiện phương pháp thiết kế mặt đường mềm sân bay ở Việt Nam/ Nguyễn Đình Chung; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang, Vũ Đình Phụng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2018.- 130 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
36	Xác định các tham số trong bài toán chấn đoán kết cấu bằng phương pháp động để cải tiến công tác quản lý công trình cầu/ Nguyễn Tiến Minh ; Người hướng dẫn: Trần Đức Nhiệm, Nguyễn Ngọc Long.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2017.- 111 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1

37	Nghiên cứu thành phần, đặc tính cơ lý của bê tông Geopolymer tro bay và ứng dụng cho kết cấu cầu hầm/ Trần Việt Hưng ; Người hướng dẫn: Đào Văn Đông, Nguyễn Ngọc Long.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2017.- 150 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
38	Nghiên cứu điều khiển hệ thống lái điện trên ô tô con/ Trần Văn Lợi; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Bang, Đỗ Văn Dũng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2017.- 115 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cr 1 đĩa CD-ROM	1
39	Nghiên cứu giải pháp huy động và sử dụng vốn cho bảo trì đường bộ/ Nguyễn Thị Tuyết Dung Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh, Nguyễn Quỳnh Sang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2018. 158 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
40	Nghiên cứu điều khiển tỷ số truyền hệ thống lái nhằm tăng ổn định quỹ đạo chuyển động của ô tô/ Nguyễn Anh Tuấn; Người hướng dẫn: Đào Mạnh Hùng, Nguyễn Khắc Huân.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2018.- 114 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
41	Nghiên cứu marketing dịch vụ vận tải đường sắt/ Vũ Thị Hải Anh; Người hướng dẫn: Nguyễn Hữu Hà, Nguyễn Thị Hồng Hạnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2017.- 149 tr.; Hình vẽ, bảng biể 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
42	Direct strength method for the design of cold - formed steel sections under localised loading/ Nguyễn Văn Vĩnh; Người hướng dẫn: Phạm Cao Hùng, Gregory J.Hancock.- University Sydney, 2017.- 308 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
43	Nghiên cứu công tác trao đổi toa xe hàng giữa các doanh nghiệp vận tải đường sắt/ Nguyễn Tiến Quý; Người hướng dẫn: Nguyễn Hữu Hà, Cao Minh Trường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2018.- 152 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
44	Research on distributed optimization method for Multi-agent system/ Trần Ngọc Tú; Người hướng dẫn: Wang Yan Wu.- China : Huazhong University of science & technology, 2018.- 108 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
45	Une approche numerique pour la conception d'ouvrages dprotection cootiere au tombolo orient de la presqu'ile de Giens/ Vũ Minh Tuấn; Người hướng dẫn: Yves Lacvoix.- Trường Toulon, 2017.- 392 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
46	Data analysis of interregional passenger demand toward multiple sources intergration/ Đỗ Xuân Cảnh; Người hướng dẫn: Makoto Tsuka.- Higashi-Hirishima,Hirishima,Japan : Hiroshima University, 2018.- 164 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
47	Analysis of steel beams strengthened with adhesively - bonded GRRP plates/ Phạm Văn Phê; Người hướng dẫn: Magdi Mohared, Amir Fam.- University of Ottawa, 2018.- 266 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
48	Economic and managemant issues of firms in Viet Nam: Productivity ,multunational profit shifting , and ownership changes/ Lê Mạnh Đức; Người hướng dẫn: Enrico Zaninotto, Marco Zamarian.- University of Trento, 2018.- 179 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
49	A hydro-mechanical modeling of double prosity and double permeability fractured reservoirs/ Đặng Hồng Lâm; Người hướng dẫn: Dashnor Hoxha, Philippe Cosenza, Jian-Fu Shao.- Trườn đại học D'Orléans, 2018.- 173 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
50	Reduced order models for multiparamentric analyses of buckling problems- Application to additive manufacturing/ Đoàn Văn Tú; Người hướng dẫn: Thierry Tison, Hakim Naceur.- Universite de Valenciennes, 2018.- 182 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1

51	Desveloppement d'un nouveau e'co-beston à base de sol et fibres vesgétaire - Etude du comportement mescanique et de durabilité/ Ngô Đức Chính; Người hướng dẫn: Nadia Saiyouri Zoubir Mehdi Sbartai, Jacqueline Saliba.- Université de Bordeaux, 2017.- 194 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
52	Shear behavior of reinforced concrete beams strengthened with CFRP grid/ Vũ Ngọc Linh; Người hướng dẫn: Kimitaka Uji.- Tokyo Metropolitan University, 2018.- 141 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
53	A study on merging behavior at urban expressway merging sections/ Chu Tiến Dũng; Người hướng dẫn: Miwa Tomio.- Nagoya University, 2014.- 133 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
54	Enhancing the roll stability of haevy vehicles by using an active anti-roll bar system/ Vũ Văn Tấn; Người hướng dẫn: Olivier sename, Luc Dugard.- Communauté Université Grenoble Alpes 2017.- 222 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 21 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
55	Frarication de composants microeeslectroniques sur substrat souple par ecriture laser directe Nguyễn Tuấn Sơn; Người hướng dẫn: Marc Respaud, Benjamin Lassagne.- Viện quốc gia về khoa học ứng dụng Toulouse, 2018.- 149 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1 đĩa CD-ROM	1
Tổng cộng theo loại tài liệu:		55

Tổng cộng: **55**

UTC-LIB